

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2022/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**- Người yêu cầu:**

*Chị Dương Thị Hằng N, sinh ngày 09 tháng 12 năm 1984.*

Hộ khẩu thường trú và trú tại: tập thể CT, khu phố 11, Tổ 7, phường PL, quận HĐ, thành phố HN.

*Anh Nguyễn Đình Th, sinh ngày 26 tháng 3 năm 1981.*

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Xóm 1, thôn HP, xã HT, huyện QO, thành phố HN.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T thống nhất xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Dương Nhật M, sinh ngày 09/9/2011 và cháu Nguyễn Dương V, sinh ngày 24/01/2015. Hiện nay cả hai cháu mạnh khỏe, bình thường, chị N không có thai. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị Dương

Thị Hằng N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Dương V, sinh ngày 24/01/2015. Anh Nguyễn Đình T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Dương Nhật M, sinh ngày 09/9/2011.

Về phần cấp dưỡng: Chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T không yêu cầu bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung với bên nào.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không có.

[4]. Về lệ phí: chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Đình T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T có 02 con chung là cháu Nguyễn Dương Nhật M, sinh ngày 09/9/2011 và cháu Nguyễn Dương V, sinh ngày 24/01/2015. Hiện nay cả hai cháu mạnh khỏe, bình thường, chị N không có thai. Sau khi ly hôn giao cho chị Dương Thị Hằng N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Dương V, sinh ngày 24/01/2015 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật. Giao cho anh Nguyễn Đình T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Dương Nhật M, sinh ngày 09/9/2011 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Về phần cấp dưỡng: Chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T không yêu cầu bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung với bên nào. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi

con chung cho các đương sự cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Chị Dương Thị Hằng N và anh Nguyễn Đình T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

**2.** Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Đình T chịu toàn bộ 300.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Đình T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009937 ngày 22 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận :**

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**  
**Thẩm phán**

**Nguyễn Văn Chí**